

**UBND QUẬN GÒ VẤP
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1253/GDĐT
Về hướng dẫn công tác
giáo dục hòa nhập

Gò Vấp, ngày 03 tháng 11 năm 2019

Kính gửi: Hiệu trưởng các trường TH, THCS.

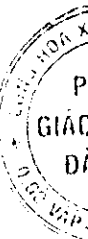
Căn cứ Thông tư 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về giáo dục hòa nhập cho người khuyết tật.

Căn cứ văn bản số 1481/GDĐT-TrH ngày 16 tháng 5 năm 2016 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn công tác giáo dục hòa nhập;

Để giúp các trường thực hiện tốt công tác giáo dục cho học sinh khuyết tật học hòa nhập năm học 2019-2020 và những năm tiếp theo, Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Gò Vấp hướng dẫn một số nội dung cụ thể như sau:

1. Các văn bản chỉ đạo

- Luật Người khuyết tật 2010;
- Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10/4/2012 của Thủ tướng Chính phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật người khuyết tật.
- Thông tư 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về giáo dục hòa nhập cho người khuyết tật.
- Thông tư số 12/2011/TT-BGDĐT ngày 28/3/2011 của Bộ GDĐT về Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học;
- Quyết định số 338/QĐ-BGDĐT ngày 30/01/2018 về Ban hành Kế hoạch giáo dục người khuyết tật giai đoạn 2018-2020 của ngành giáo dục.
- Thông tư 01/2019/BLĐTBXH ngày 02/01/2019 quy định về việc xác định mức độ khuyết tật do hội đồng xác định mức độ khuyết tật thực hiện.
- Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC ngày 31/12/2013 giữa Bộ Giáo dục và Đào tạo - Bộ Lao động - Thương binh và xã hội - Bộ Tài chính - Bộ Y tế quy định chính sách về giáo dục đối với người khuyết tật;
- Công văn số 9547/BGDĐT-GDTH ngày 13/10/2008 về việc hướng dẫn hồ sơ học sinh khuyết tật học hòa nhập.



2. Các trường tiểu học, trung học cơ sở thực hiện rà soát, phân loại học sinh khuyết tật và lập danh sách (theo mẫu đính kèm) về Phòng Giáo dục và Đào tạo định kỳ một năm hai lần (đầu năm học và đầu học kỳ II).

3. Trên cơ sở rà soát, phân loại số học sinh khuyết tật, các trường xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân cho cả năm học; giáo viên chủ nhiệm phối hợp với phụ huynh và giáo viên bộ môn lập hồ sơ giáo dục cho từng học sinh khuyết tật. Mỗi học sinh khuyết tật có một bộ hồ sơ dùng cho toàn cấp học.

3.1. Hồ sơ học sinh khuyết tật - Kế hoạch giáo dục học sinh khuyết tật.

- Thủ tục, quy trình xác định khuyết tật:

+ Căn cứ kết quả chẩn đoán, đánh giá những biểu hiện cụ thể của học sinh về nhận thức, trí tuệ, hành vi các trường cần chủ động tư vấn cho gia đình học sinh hoàn thiện hồ sơ, phối hợp với cha mẹ học sinh làm thủ tục đề nghị xác định khuyết tật và mức độ khuyết tật cho trẻ để trẻ có thể được hưởng các chính sách của Ngành Giáo dục, của xã hội (đối với các học sinh chưa có giấy xác định mức độ khuyết tật của UBND phường);

+ Các trường có thể tư vấn cho phụ huynh học sinh đưa học sinh đến Trung tâm hỗ trợ và phát triển giáo dục hòa nhập Thành phố Hồ Chí Minh, số 108 Lý Chính Thắng, Phường 8, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh để đánh giá, chẩn đoán (Miễn phí).

- Hồ sơ học sinh khuyết tật trong nhà trường gồm:

+ Giấy khai sinh.

+ Học bạ (như học sinh bình thường), bài làm, bài tập kiểm tra.

+ Sổ theo dõi chăm sóc sức khỏe (theo mẫu của cơ quan y tế).

+ Kế hoạch giáo dục cá nhân (sổ theo dõi sự tiến bộ của học sinh)

+ Sổ bàn giao hồ sơ học sinh khuyết tật qua từng cấp học, lớp học.

+ Giấy chứng nhận hoàn thành cấp học (nếu có) và các loại giấy tờ có liên quan khác.

+ Giấy xác nhận mức độ khuyết tật.

- Quản lý hồ sơ: Việc thực hiện, ghi chép, bổ sung hồ sơ thực hiện theo Thông tư 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

+ Lưu trữ hồ sơ: tiến hành lưu trữ theo qui định; chú ý bàn giao kế hoạch giáo dục cá nhân, bài làm, bài tập, nhận xét của giáo viên để dễ dàng thực hiện khi chuyển lớp trong từng cấp học.

+ Khi học sinh khuyết tật chuyển trường hoặc chuyển cấp, các trường bàn giao hồ sơ giáo dục của học sinh khuyết tật đó cho đơn vị mới để tiếp tục theo dõi giúp đỡ học sinh khuyết tật học tập. Hồ sơ bàn giao ghi chép đầy đủ các thông tin cơ bản cũng như mức độ

tiến bộ của học sinh và các biện pháp hỗ trợ tiếp theo. Đối với học sinh khuyết tật loại nặng tham gia học hoà nhập cần bàn giao thêm các bài kiểm tra định kỳ hoặc từng tháng của học sinh.

- Nhận xét, đánh giá sự tiến bộ của học sinh theo qui định.

3.2. Xây dựng kế hoạch, tổ chức các hoạt động dạy học

* Kế hoạch học tập cá nhân (*kế hoạch giáo dục cá nhân*) phải thể hiện rõ việc thực hiện mục tiêu giáo dục, hình thức học tập, tham gia các hoạt động phù hợp với từng đối tượng học sinh khuyết tật:

- Nhà trường xây dựng kế hoạch triển khai các hoạt động giáo dục học sinh khuyết tật lồng ghép vào kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học, kế hoạch chỉ đạo chuyên môn của phó Hiệu trưởng và các tổ chuyên môn trên cơ sở điều kiện thực tế của nhà trường.

- Thực hiện kế hoạch tuần thực học, cụ thể hoá từng tuần, tháng để cán bộ, giáo viên thực hiện.

- Kế hoạch học tập cá nhân của của học sinh (*trong sổ theo dõi học sinh khuyết tật học hòa nhập*): Thông tin về khả năng, nhu cầu, mục tiêu cần đạt, thời gian thực hiện, biện pháp thực hiện, môn học tham gia đánh giá và kết quả đạt được.

- Lên lịch biểu hỗ trợ học sinh khuyết tật để học sinh và giáo viên thực hiện.

- Bố trí chỗ ngồi cho học sinh hợp lý, giáo viên bộ môn trong các giờ dạy chú ý động viên, khuyến khích các em học sinh khuyết tật, ra câu hỏi và bài tập phù hợp.

* Thực hiện nội dung, phương pháp dạy học:

- Thực hiện nội dung dạy học theo chương trình và sách giáo khoa chung do Bộ GD&ĐT quy định. Chú trọng giáo dục các kỹ năng xã hội cho học sinh như: giáo dục học sinh biết ứng xử với bạn bè, gia đình, hoà đồng với bạn bè, biết tự chăm sóc bản thân, tham gia các hoạt động khác ở mức đơn giản.

- Các trường được phép điều chỉnh nội dung, phương pháp dạy học cho phù hợp với học sinh khuyết tật và điều kiện thực tế.

- Khảo sát khả năng, nhu cầu của học sinh khuyết tật để giảm nhẹ yêu cầu học cho học sinh.

- Tạo nhóm học sinh thân thiện để giúp đỡ, chia sẻ với nhau trong học tập và các hoạt động khác.

- Về phương pháp dạy học cần linh hoạt sáng tạo trong từng tiết dạy phù hợp với từng dạng tật, mức độ khuyết tật của học sinh. Trong dạy học cần chú ý đến sử dụng thiết bị đồ dùng dạy học chuyên biệt (nếu có).

4. Kiểm tra, đánh giá, xét lên lớp.

4.1. Các căn cứ để kiểm tra, đánh giá, xét lên lớp.

- Thông tư 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về giáo dục hòa nhập cho người khuyết tật

- Thông tư liên tịch số 42/2013/TtLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC ngày 31/12/2013 quy định chính sách về giáo dục đối với người Khuyết tật.

- Thông tư 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quy chế đánh giá xếp loại học sinh THCS và học sinh THPT.

- Quyết định 11/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/4/2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành quy chế xét công nhận tốt nghiệp THCS.

- Thông tư số 30/2014/TT-BGD&ĐT ngày 28/8/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT, ngày 22/9/2016 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về Quy định đánh giá học sinh tiểu học.

***Lưu ý:** Kết quả đánh giá, xếp loại của học sinh khuyết tật được tổng hợp riêng, không tính vào kết quả chung của nhà trường.*

4.2. Về nguyên tắc kiểm tra, đánh giá

- Thực hiện đánh giá kết quả giáo dục học sinh khuyết tật trên nguyên tắc: động viên, khuyến khích và chú trọng đến quá trình rèn luyện kỹ năng sống, khả năng hoà nhập và sự tiến bộ của học sinh.

- Đánh giá kết quả giáo dục hoà nhập căn cứ vào mục tiêu, nội dung giáo dục đã điều chỉnh theo kế hoạch cá nhân. Khi đánh giá phải đặt trong điều kiện hoàn cảnh của từng học sinh, sát với từng dạng khuyết tật cụ thể. Hình thức, phương pháp phải phù hợp và tạo điều kiện cho học sinh.

- Học sinh khuyết tật được miễn, giảm một số nội dung môn học, môn học hoặc hoạt động giáo dục trong chương trình giáo dục không thể đáp ứng do tình trạng khuyết tật gây nên. (Theo Điều 3 Thông tư liên tịch số 42/2013/TtLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC ngày 31/12/2013 quy định chính sách về giáo dục đối với người Khuyết tật).

- Đánh giá, xếp loại (như học sinh bình thường) đối với học sinh có khả năng đáp ứng được chương trình, nhưng giảm nhẹ yêu cầu về kết quả học tập. Đánh giá bằng nhận xét (đạt - chưa đạt, hoàn thành - chưa hoàn thành, tiến bộ rõ rệt - có tiến bộ - ít tiến bộ.....) đối với học sinh khuyết tật không đủ khả năng đáp ứng các yêu cầu của chương trình giáo dục và không xếp loại học sinh này.

- Học sinh khuyết tật được xét lên lớp dựa trên kết quả các môn được học ở mức độ đã được điều chỉnh.

4.3. Gợi ý cách đánh giá

- Đối với học sinh khuyết tật nhẹ: mức độ khuyết tật không ảnh hưởng nhiều đến việc học tập.

+ Thực hiện đánh giá như học sinh bình thường nhưng có sự linh hoạt giảm yêu cầu về mức độ đạt được, trên cơ sở đảm bảo tương đối với chuẩn kiến thức theo quy định.

+ Giảm số lượng bài kiểm tra.

+ Không cần nội dung kiến thức nâng cao; khi chưa đảm bảo yêu cầu trong đánh giá, học sinh có thể được đánh giá lại vào thời điểm thích hợp. Học sinh khuyết tật có thể được đặc cách thi kiểm tra học kỳ theo đề thi riêng do giáo viên bộ môn ra đề.

- Đối với học sinh này vẫn căn cứ vào hồ sơ học sinh, học bạ để xét lên lớp hay ở lại lớp vào cuối năm học hoặc xét công nhận TN THCS (theo mức độ hòa nhập).

- Đối với học sinh khuyết tật nặng:

+ Mức độ khuyết tật nặng của học sinh ảnh hưởng nhiều đến việc học tập, học sinh không thể tham gia đánh giá các môn học bằng điểm số như học sinh bình thường. Đối với những học sinh này các đơn vị chú trọng giáo dục kỹ năng cho học sinh: kỹ năng sống, kỹ năng nhận thức, kỹ năng xã hội, kỹ năng cá nhân.... và đánh giá theo nguyên tắc động viên, khuyến khích sự nỗ lực và mức độ tiến bộ của học sinh là chính.

+ Nhà trường cần lập kế hoạch giáo dục cá nhân của học sinh một cách cụ thể theo cả năm học, từng kỳ, từng tháng trên cơ sở đó đề ra mục tiêu, yêu cầu phù hợp để có kế hoạch giáo dục và đánh giá học sinh.

+ Việc kiểm tra đánh giá được thực hiện linh hoạt dưới nhiều hình thức phù hợp với dạng khuyết tật của học sinh. Các kỳ kiểm tra, nội dung kiểm tra, bài kiểm tra hoặc kết quả kiểm tra được ghi nhận và lưu trữ vào trong hồ sơ của học sinh. Hình thức kiểm tra: làm bài tập, trao đổi, phỏng vấn, quan sát, theo dõi đánh giá,...

+ Cuối năm học Hiệu trưởng nhà trường chủ trì họp hội đồng sư phạm xét và quyết định học sinh được lên lớp hay ở lại lớp. Hoàn thiện các tiêu chí đánh giá học sinh (đạt - chưa đạt, hoàn thành - chưa hoàn thành, tiến bộ rõ rệt - có tiến bộ - ít tiến bộ - không tiến bộ...) và không xếp loại học sinh này.

- Học sinh khuyết tật nặng được tạo điều kiện tham gia dự xét công nhận tốt nghiệp THCS.

- Đối với học sinh khó học (Learning Disabilities):

+ Giáo viên chủ nhiệm cùng với các giáo viên bộ môn phối hợp trong việc chẩn đoán, đánh giá sơ bộ về trẻ, sau đó hướng dẫn gia đình đưa trẻ đến Trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập Thành phố Hồ Chí Minh (108 Lý Chính Thắng, Phường 8, Quận 3) để được các chuyên gia đánh giá chính xác hơn.

+ Căn cứ vào giấy chẩn đoán của Trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho học sinh, nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân và làm cơ sở để đánh giá học sinh đó.

Lưu ý: Ghi lại hình thức kiểm tra, lưu lại kết quả kiểm tra (bài kiểm tra, sản phẩm làm được...)

5. Ban giám hiệu các trường hướng dẫn giáo viên thiết kế nội dung chương trình giảng dạy phù hợp với mức độ khuyết tật của từng học sinh và thường xuyên kiểm tra, giám sát và đánh giá việc thực hiện kế hoạch giáo dục cá nhân của học sinh khuyết tật tham gia giáo dục hoà nhập.

Trên đây là hướng dẫn công tác giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật. Yêu cầu hiệu trưởng các trường triển khai thực hiện nghiêm túc. Trong quá trình thực hiện có vướng mắc phản ánh kịp thời về phòng Giáo dục và Đào tạo (qua bộ phận nghiệp vụ) để được hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



Trịnh Vĩnh Thanh